

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2026/HS-ST.

Ngày: 12-02-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phước.

Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thế H (tên gọi khác: Bi H1), sinh ngày 01/5/1999 tại Đồng Nai.

Số định danh cá nhân: 075099004494.

Nơi cư trú: Tổ I, Khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc K và bà Lê Thị Tuyết T; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Có vợ Nguyễn Thị Hoa T1 và 01 con tên Hoàng Ngọc Thiên K1, sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 05/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng (theo Quyết định số 79/2021/QĐ-TA).

+ Ngày 29/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 84/2021/HS-ST), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2022, đóng án phí xong ngày 31/8/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2025 và chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Số 1 Công an tỉnh Đ (có mặt).

2. Trần Minh H2, sinh ngày 29/7/1993 tại Đồng Nai.

Số định danh cá nhân: 075093010366.

Nơi cư trú: Khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T2 (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc B; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 15/2018/QĐ-TA (được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo Quyết định số 130/2019/QĐ-TA ngày 15/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai).

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 21/10/2025, tạm giữ và chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Số 1 Công an tỉnh Đ (có mặt).

3. Nguyễn Phước H3, sinh ngày 10/12/1989 tại Đồng Nai.

Số định danh cá nhân: 075089024899.

Nơi cư trú: Khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H4 và bà Phạm Thị H5; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ tên Nguyễn Thị Thu T3, 01 con tên Nguyễn Đức H6, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2024, bị Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 115/QĐ-VPHC, đóng phạt xong ngày 28/6/2024.

Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 21/10/2025, tạm giữ và chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Số 1 Công an tỉnh Đ (có mặt).

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Ngọc B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước H3, Trần Minh H2 và Hoàng Thế H là những người nghiện ma túy. Lúc 10 giờ ngày 20/10/2025, Hoàng Thế H đi vào lô cao su thuộc ấp A, xã B, tỉnh Đồng Nai để tìm lấy tổ ong mật thì gặp T4 “si đa” cũng đang đi tìm tổ ong mật và biết được T4 “si đa” có bán ma túy nên H hỏi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, H mang về nhà sử dụng 01 phần, phần còn lại H cất giữ tại nhà. Đến 18 giờ ngày 20/10/2025, Nguyễn Phước H3 đi bộ từ nhà tại khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai đến nhà Trần Minh H2 tại khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, H2 rủ H3 cùng sử dụng ma túy, do không có sẵn ma túy nên H2 sử dụng tài

khoản Messenger tên "F" liên hệ với tài khoản "Bi Hiền" của Hoàng Thế H hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì được H đồng ý. Sau đó, H2 đưa cho H3 số tiền 500.000 đồng và nói H3 đến gặp H tại khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy, sau khi mua được ma túy H3 cất giấu 02 gói ma túy dưới âm ly trong phòng ngủ của H2. Đến 14 giờ ngày 21/10/2025, H2 sử dụng tài khoản Zalo tên "Minh H2" gọi điện cho tài khoản Z tên "Hải N" rủ H3 đến nhà H2 để sử dụng số ma túy đã mua ngày 20/10/2025, cả hai vào phòng ngủ thứ nhất phía sau phòng khách (do H2 quản lý, sử dụng). Tại đây, H2 đưa cho H3 01 chai nhựa chứa nước, đục hai lỗ trên nắp chai, gắn ống hút màu xanh trắng cùng 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu do H2 chế tạo từ trước. H3 lấy ma túy cho vào ống thủy tinh, cả hai ngồi xuống nền nhà, thay phiên nhau sử dụng ma túy. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi H2 và H3 đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã B, tỉnh Đồng Nai đến kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 2894/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận:

- + Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9526 gam, loại: Methamphetamine.

- + Mẫu ống thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 2893/KL-KTHS ngày 30/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu nước tiểu của Hoàng Thế H, Nguyễn Phước H3, Trần Minh H2 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của Methamphetamine.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- + 01 gói nylon màu trắng kích thước 4,5cm x 5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- + 01 gói nylon màu trắng kích thước 4cm x 5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- + 01 chai nhựa chứa nước (bên ngoài dán nhãn màu vàng có chữ "nước tăng lực tiếp năng lượng bền đam mê"), trên nắp nhựa màu trắng có đục hai lỗ lắp ống hút màu xanh trắng và một đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu, bên trong lòng đầu hình cầu có tinh thể màu trắng đục.

- + 01 hộp nhựa màu đỏ được gọi là "đèn tim"; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò; 01 bật lửa.

- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Nguyễn Phước H3.

- + 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1901 của Trần Minh H2.

- + 01 điện thoại di động hiệu S Flip 4 của Hoàng Thế H.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKSKV2 ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Hoàng Thế H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); truy tố các bị cáo Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 về tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Thế H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); truy tố các bị cáo Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) xử phạt bị cáo Hoàng Thế H mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) xử phạt bị cáo Trần Minh H2 và bị cáo Nguyễn Phước H3 mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa chứa nước (bên ngoài dán nhãn màu vàng có chữ "nước tăng lực tiếp năng lượng bền đam mê"), trên nắp nhựa màu trắng có đục hai lỗ lắp ống hút màu xanh trắng và một đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu, bên trong lòng đầu hình cầu có tinh thể màu trắng đục; 01 hộp nhựa màu đỏ được gọi là "đèn tim"; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò; 01 bật lửa; 01 gói niêm phong ma túy hoàn lại sau giám định số 2894/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ và đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 03 chiếc điện thoại do các bị cáo dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu S Galaxy J7 Pro của Nguyễn Phước H3; 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1901 của Trần Minh H2 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 4 của Hoàng Thế H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/10/2025, tại khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Thế H có hành vi bán 02 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Trần

Minh H2 và Nguyễn Phước H3. Đến 14 giờ ngày 21/10/2025, H2 và H3 cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H2 thuộc khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thế H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), các bị cáo Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước, vi phạm quy định của Luật Phòng, chống ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Các bị cáo là người nghiện ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, bất chấp hậu quả và những chế tài của pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Thế H trực tiếp mua ma túy về sử dụng và bán lại cho Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3. Đối với bị cáo H2 và H3 thống nhất mua ma túy sử dụng chung, trong đó H2 đề xuất và trực tiếp liên hệ với H để hỏi mua ma túy, đưa tiền cho H3 gặp H lấy ma túy, sau đó sử dụng địa điểm, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy để H2 và H3 cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà H2. Đối với bị cáo H3 khi được H2 đề xuất mua ma túy về sử dụng thì thống nhất, H3 trực tiếp đến gặp H nhận ma túy mang về nhà H2, sau đó cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, áp dụng mức hình phạt tù phù hợp để cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Cần tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ ma túy còn lại sau giám định và một đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu, bên trong lòng đầu hình cầu có tinh thể màu trắng đục trong 01 gói niêm phong hoàn lại sau giám định số 2894/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ.

+ 01 chai nhựa chứa nước (bên ngoài dán nhãn màu vàng có chữ "nước tăng lực tiếp năng lượng bền đam mê") trên nắp nhựa màu trắng có đục hai lỗ lắp ống hút màu xanh trắng.

+ 01 hộp nhựa màu đỏ được gọi là "đèn tim"; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò; 01 bật lửa.

- Cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu S Galaxy J7 Pro của Nguyễn Phước H3; 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1901 của Trần Minh H2 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 4 của Hoàng Thế H.

[6] Vấn đề khác:

Đối với người tên T4 "si đa" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Hoàng Thế H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Ngọc B là mẹ ruột của Trần Minh H2, là chủ căn nhà nơi xảy ra vụ án. Thời điểm Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bà B không có mặt ở nhà nên không biết việc H2 và H3 thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Thế H, Công an xã B, tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thế H, Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 251 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Hoàng Thế H.

Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 255 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Thế H **04** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Minh H2 **03** (ba) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H3 **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

2. Về biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định, 01 đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu (nổ thủy tinh) được niêm phong số 2894/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa chứa nước (bên ngoài dán nhãn màu vàng có chữ "nước tăng lực tiếp năng lượng bên đêm mê"), trên nắp nhựa màu trắng có đục hai lỗ lắp ống hút màu xanh trắng; 01 hộp nhựa màu đỏ được gọi là "đèn tim"; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò và 01 bật lửa.

2.3. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu S; 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1901 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Flip 4.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đồng Nai).

3. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thế H, Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Thế H, Trần Minh H2 và Nguyễn Phước H3 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Hoàng